TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC Z - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày 22 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC Z - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh

Bà Nguyễn Thị Non

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực Z - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Z - Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Nin – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực Z - Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Trần Phong NH**; tên gọi khác: Không có; sinh năm: 1999, tại Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 27, phường AX, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trương Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần – năm 2022 bị Toà án nhân dân Z áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 20 tháng theo Quyết định số 42/QĐ-TA ngày 15/11/2022. Chấp hành xong Quyết định ngày 21/10/2024; Nhân thân:

- Năm 2017, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường E, thành phố Z, tỉnh Cà Mau xử phạt Vi phạm hành chính theo Quyết định số 63/QĐ-XPVPHC với mức phạt 2.000.000 đồng về hành vi "Sử các loại công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép". Chấp hành xong Quyết định ngày 29/11/2017.

- Năm 2018 bị Toà án nhân dân thành phố Z áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 tháng. Ngày 21/12/2018

được tạm đình chỉ chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 18/4/2019, tại Bản án số 59/2019/HSST, Tòa án nhân dân thành phố Z, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong hình phạt ngày 21/02/2020. Đã nộp án phí.

- Năm 2020 bị Toà án nhân dân thành phố Z áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 tháng theo Quyết định số 277/QĐ-TA ngày 21/12/2020.Chấp hành xong Quyết định ngày 25/3/2022. Bị tạm giam từ ngày 22/3/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2/ Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Trương Vũ L**, tên gọi khác: Không có; sinh năm: 2003, tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp TH, xã LT, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L1 và bà Phan Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 01 lần – Năm 2024 bị Công an xã LT, tỉnh Cà Mau xử phạt Vi phạm hành chính mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 03/12/2024. Bị tạm giam từ ngày 27/3/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Bà **Nguyễn Mỹ X**, sinh năm: 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm BĐ, phường LV, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Trần Văn PH**, sinh năm: 1994. (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm L D, phường LV, tỉnh Cà Mau.

- Chị **Huỳnh Ngọc TH**, sinh ngày 01/9/2007. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm TĐ, phường LV, tỉnh Cà Mau.

Đại diện hợp pháp của chị Huỳnh Ngọc TH: Bà **Dương Thị Bích TH1**, sinh năm 1986; là mẹ ruột của Huỳnh Ngọc TH. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm TĐ, phường LV, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2025, Trương Vũ L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59B1-066.41 từ nhà tại ấp TH, xã LT, huyện CN, tỉnh Cà Mau đến chơi game tại cơ sở game NetS thuộc phường LV, tỉnh Cà Mau. Tại cơ sở game NetS, L gặp Trần Phong NH cũng đến chơi game. Tại đây, NH và L cùng bàn bạc với nhau đi tìm tài sản để trộm cắp, mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 06/01/2025, NH và L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59B1-066.41 đến khu vực Khu đô thị tại khóm BĐ, phường LV, tỉnh Cà Mau thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu CITICUB, biển kiểm soát 69AA-052.42 đậu ở vỉa hè không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm xe trên.

Lúc này L đậu cách đó vài chục mét nhằm tránh bị phát hiện, NH tiến đến dẫn xe biển kiểm soát 69AA-052.42 ra chỗ L. L và NH kè xe vừa trộm được đi một đoạn đến tiệm sửa xe gần đó tên "Phúc Spack" do Diệp Hoàng P làm chủ và yêu cầu anh Phúc khởi động xe. Sau khi khởi động được xe, NH điều khiển xe trộm cắp, L điều khiển xe biển kiểm soát 59B1-066.41 cùng đi về hướng huyện CN, tỉnh Cà Mau (nay là xã LT, tỉnh Cà Mau). Do nhận thấy xe vừa khởi động khá quen thuộc nên P gọi cho Huỳnh Ngọc TH và được biết là TH đã bị mất trộm xe. P và Huỳnh Nhật H (bạn của TH) cùng vây bắt 02 đối tượng trộm xe, đồng thời TH trình báo đến cơ quan Công an. Quá trình vây bắt, Trương Vũ L điều khiển xe biển số kiểm soát 59B1-066.41 về nhà, Trần Phong NH bị bắt giữ cùng tang vật là xe biển kiểm soát 69AA-052.42.

Sau đó, Công an xã Lý Văn Lâm tiến hành mời Trần Phong NH và Trương Vũ L làm việc. Quá trình làm việc, NH và L thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp xe biển số kiểm soát 69AA-052.42 nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 10/01/2025, Cơ quan Công an tiến hành tạm giữ xe mô tô biển số kiểm soát 59B1-066.41 là phương tiện L điều khiển để trộm cắp tài sản.

- Đối với xe mô tô hiệu CITICUB biển kiểm soát 69AA-052.42: Qua xác minh xe do bà Nguyễn Mỹ X đứng tên chủ sở hữu. Bà X giao xe trên cho cháu là Huỳnh Ngọc TH sử dụng. Ngày 11/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau đã giao trả xe mô tô hiệu CITICUB, biển kiểm soát 69AA-052.42 cho bà Nguyễn Mỹ X quản lý.

Đối với xe mô tô Honda nhãn hiệu WaveS màu đỏ xám đen, biển kiểm soát 59B1-066.41, đã qua sử dụng, là phương tiện L và dùng để phạm tội: Tại Phiếu trả lời xác minh của Công an tỉnh Cà Mau xác định xe mô tô trên do "CTY TNHH TMDV&XD XNK THUẬN HÒA" đứng tên chủ sở hữu. Trương Vũ L mượn xe trên từ anh rể là Trần Văn PH, sinh năm 1994, địa chỉ cư trú: Khóm LD, phường LV, tỉnh Cà Mau và dùng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Hiện xe trên đang nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 11/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: 01 (một) xe mô tô biển số 69AA-052.42, n hiệu CITICUB, màu xanh, số máy 9FMB21003611, số khung B8UMNKB003611, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 06/01/2025 trị giá 4.615.765 đồng.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 20/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Z (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Z - Cà Mau) truy tố Trần Phong NH và Trương Vũ L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trương Vũ L và Trần Phong NH theo Cáo trạng số: 112/CT-VKS ngày 20 tháng 5 năm 2025 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Vũ L và Trần Phong NH phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Phong NH từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Vũ L từ 06 tháng đến 01 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu xung quỹ nhà nước xe mô tô biển số kiểm soát 59B1-066.41.

Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai khiếu nại gì về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, về quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Toà án đã triệu tập bà Nguyễn Mỹ X, chị Huỳnh Ngọc TH, bà Dương Thị Bích TH1 tham gia phiên toà xét xử vụ án nhưng bà X, bà TH1 và chị TH vắng mặt tại phiên toà xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của bà X, bà TH1 và chị TH nên việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Dó đó Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà X, bà TH1 và chị TH theo quy định pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội và mức lượng hình: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 06/01/2025, bị cáo Trương Vũ L và Trần Phong NH đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo NH là người trực tiếp lấy trộm tài sản. Bị cáo L tham gia với vai trò đồng phạm, là người điều khiển xe chở NH đi tìm tài sản để trộm. Kết quả L và NH đã trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Mỹ X có giá trị 4.615.765 đồng. Xét thấy hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Khi phạm tội, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Tài sản trộm cắp có giá trị 4.615.765 đồng. Dó đó hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng với nhân than, với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội

mà các bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị đã cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bi trộm cắp đã trả lại cho bị hại, chưa gây thiệt hại cho bị hại nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trương Vũ L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Xét thấy xe môtô biển số kiểm soát 59B1-066.41 là phương tiện L và NH dùng để phạm tội. Kết quả xác minh của Công an tỉnh Cà Mau xác định xe do "CTY TNHH TMDV&XD XNK THUẬN HÒA" đứng tên chủ sở hữu. Trương Vũ L mượn xe trên từ anh rể là anh Trần Văn PH. Anh PH không chứng minh được anh là chủ sở hữu hợp pháp của xe này và anh PH không có yêu cầu nhận lại xe. Do đó cần tịch thu xe môtô biển số kiểm soát 59B1-066.41, sung quỹ nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trần Phong NH phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Trần Phong NH 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/3/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trương Vũ L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Trương Vũ L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/3/2025.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước xe môtô biển số kiểm soát 59B1-066.41. Vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/6/2025.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Trương Vũ L, Trần Phong NH mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (chưa nộp).

Các bị cáo, anh Trần Văn PH có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Mỹ X, chị Huỳnh Ngọc TH, bà Dương Thị Bích

TH1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực Z – Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực Z – Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân